



**Lien Viet Securities**  
CHỨNG KHOÁN LIÊN VIỆT

## **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN LIÊN VIỆT**

Tầng 2, tòa nhà Him Lam, 234 Ngô Tất Tố, phường 22, quận Bình Thạnh

Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: 028-73098198

Fax: 028- 35146799

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **NĂM 2020**

TP.HCM, ngày 23 tháng 3 năm 2021



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LIÊN VIỆT**  
**Năm 2020**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LIÊN VIỆT**
- Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán số: 104/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 12/02/2009 và các Quyết định sửa đổi, bổ sung.
- Vốn điều lệ: **250.000.000.000 VNĐ**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **250.000.000.000 VNĐ**
- Địa chỉ: Lầu 2 Tòa nhà Him Lam số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, T.p Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 028. 7309 8198
- Số fax: 028. 3514 6799
- Website: [www.lvs.com.vn](http://www.lvs.com.vn)

**Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt (LVS) là doanh nghiệp thành lập theo Quyết định số 104/UBCK-GP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước, với tên giao dịch ban đầu là Công ty Cổ phần Chứng Khoán Viettranimex. Ngày 20/04/2010 Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt theo Quyết định số 316/UBCK-GP của Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- LVS chính thức được công nhận là thành viên giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 13/QĐ-SGDHN ngày 11/01/2010, thành viên giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 103/QĐ-SGDHCM ngày 05/02/2010 và thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo Quyết định số 112/GCNTVLK ngày 10/9/2009.
- Ngày 06/02/2013, LVS tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường tự nguyện chấm dứt tư cách thành viên giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội .
- Ngày 20/09/2013, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có quyết định số: 464/QĐ-SGDHN về việc chấm dứt tư cách thành viên giao dịch của LVS tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh có quyết định số 08/2013/QĐ-SGDHCM chấm dứt tư cách thành viên giao dịch của LVS tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.
- Hiện LVS vẫn còn là thành viên lưu ký của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

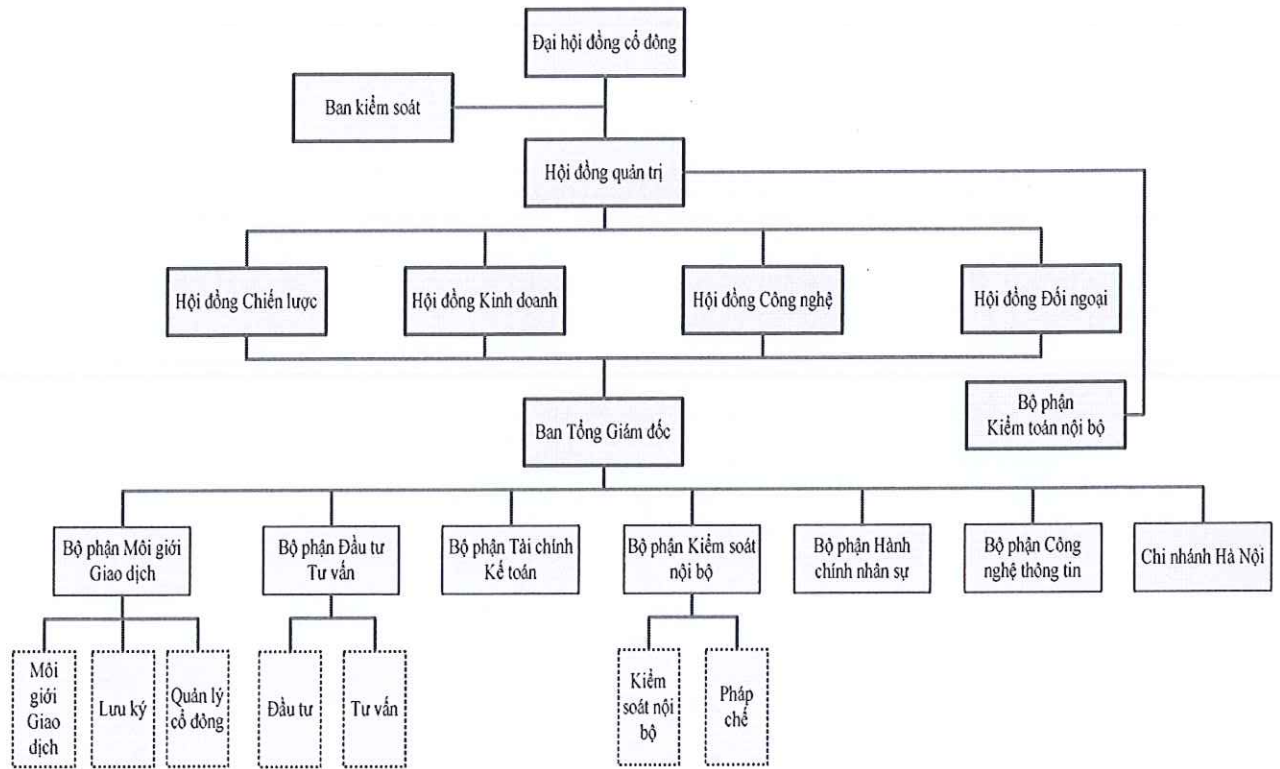
- Ngày 04/06/2013, tại Đại hội đồng cổ đông bất thường, Công ty đã bầu lại Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc.
- Ngày 06/08/2013, LVS chuyển trụ sở chính từ Hà Nội vào Hồ Chí Minh theo Quyết định điều chỉnh số 33/GPĐC-UBCK và chuyển chi nhánh Hồ Chí Minh ra Hà Nội.
- Ngày 23/06/2015, LVS thay đổi trụ sở chính từ Tầng 11 Tòa nhà LienVietPostBank số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đakao, Quận 1, T.p Hồ Chí Minh về địa chỉ Lầu 2, tòa nhà Him Lam, số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 30/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Ngày 25/07/2016, LVS tăng vốn điều lệ từ 125.000.000.000 VNĐ lên 250.000.000.000 VNĐ theo Quyết định số 24/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Ngày 24/10/2016, LVS bổ sung nghiệp vụ kinh doanh: Tư vấn đầu tư chứng khoán theo Giấy phép điều chỉnh số 38/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Ngày 16/11/2016, LVS thay đổi người đứng đầu chi nhánh LVS - Hà Nội theo Quyết định số 1243/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Ngày 28/07/2017, LVS được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận giao dịch làm thay đổi quyền sở hữu cổ phần chiếm từ 10% trở lên vốn điều lệ đã góp của Công ty chứng khoán theo Quyết định số 704/QĐ-UBCK.
- Ngày 23/08/2017, tại Đại hội đồng cổ đông bất thường LVS đã bầu lại Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.
- Ngày 13/09/2017, LVS thay đổi chức danh người đại diện pháp luật theo Giấy phép điều chỉnh số 45/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Quyết định số 582/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 01 tháng 09 năm 2020 về việc thay đổi địa chỉ chi nhánh.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Công ty hoạt động kinh doanh theo ngành nghề được cấp theo giấy phép bao gồm: Môi giới chứng khoán; Tư vấn tài chính; Lưu ký chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tự doanh chứng khoán.
- Công ty có hoạt động tại:
  - + Trụ sở chính: Lầu 2 tòa nhà Him Lam, số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
  - + Chi nhánh Hà Nội: Tầng 6, Thai Holdings Tower, số 210 Trần Quang Khải và số 17 Tông Đản, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

- Mô hình quản trị : Sơ đồ tổ chức Công ty



– Cơ cấu bộ máy quản lý :

- + Hội Đồng Quản Trị quyết định, chỉ đạo các vấn đề trọng yếu ảnh hưởng tới tổng thể hoạt động của LVS và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ LVS. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo Pháp luật của LVS.
- + Tổng Giám đốc thực thi các chỉ đạo của Hội đồng quản trị, có vai trò tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức điều hành hoạt động nghiệp vụ, tác nghiệp của LVS theo phạm vi thẩm quyền và nhiệm vụ được giao.
- + Dưới Tổng Giám đốc là các Bộ phận chuyên môn, Chi nhánh Hà Nội, Phòng nghiệp vụ sẽ làm việc theo chuyên môn và báo cáo trực tiếp cho Tổng Giám đốc về các hoạt động hàng ngày của Công ty.

#### 4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: tư vấn tài chính doanh nghiệp; thực hiện đầu tư chứng khoán; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; tạo tích lũy cho Công ty nhằm phát triển kinh doanh ngày càng lớn mạnh.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Công ty đã chấm dứt tư cách thành viên Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, do đó công ty định hướng lâu dài sẽ tập trung cung cấp các dịch vụ có liên quan lĩnh vực chứng khoán; phát huy thế mạnh hoạt động tư vấn doanh nghiệp, tư vấn tài chính, đẩy mạnh hoạt động đầu tư, và các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

## 5. Các rủi ro:

- Rủi ro hệ thống của nền kinh tế liên quan đến thị trường như: Thay đổi về chính sách của Nhà nước, rủi ro lãi suất, tỷ giá, lạm phát, rủi ro về thuế...
- Rủi ro về tính minh bạch của các doanh nghiệp, tính không bền vững của các cổ phiếu.
- Rủi ro về tính thanh khoản: thị trường có nhiều dự liệu xấu, không ổn định, không minh bạch dẫn đến giá cổ phiếu đi xuống thấp hơn giá trị cổ phiếu..
- Rủi ro về thông tin: thông tin doanh nghiệp chưa thực sự minh bạch dẫn đến việc đầu tư còn gặp khó khăn...

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Do Công ty đã chấm dứt tư cách thành viên 2 Sở giao dịch chứng khoán nên nghiệp vụ môi giới đối với chứng khoán niêm yết của Công ty không thực hiện.
- Công ty đã tập trung vào hoạt động tư vấn doanh nghiệp, tư vấn tài chính, tự doanh chứng khoán và môi giới trái phiếu doanh nghiệp vốn đang là thế mạnh của LVS để tạo ra doanh thu.
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

*ĐVT: đồng*

S T T	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	Tăng(+)/ giảm(-) so với thực hiện năm 2019 (%)	Hoàn thành kế hoạch năm 2020 (%)
I	<b>DOANH THU</b>	<b>17.422.342.738</b>	<b>21.615.104.188</b>	<b>22.034.937.589</b>	<b>124,1%</b>	<b>98,1%</b>
1	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn, lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	12.503.856.569	14.403.529.476	13.945.493.151	115,2%	103,3%
2	Doanh thu hoạt động tư vấn	1.411.515.154	3.411.379.921	4.619.444.438	241,7%	73,8%
3	Doanh thu lưu ký chứng khoán	293.044.355	360.711.242	400.000.000	123,1%	90,2%
4	Doanh thu hoạt động quản lý cổ đông	3.213.926.660	3.439.483.549	3.070.000.000	107,0%	112,0%

S T T	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	Tăng(+)/ giảm(-) so với thực hiện năm 2019 (%)	Hoàn thành kế hoạch năm 2020 (%)
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ</b>	<b>10.259.342.255</b>	<b>11.094.302.893</b>	<b>15.143.388.669</b>	<b>108,1%</b>	<b>73,3%</b>
1	Chi phí hoạt động	2.580.357.973	2.466.097.656	5.917.278.669	95,6%	41,7%
2	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	7.678.984.282	8.628.205.237	9.226.110.000	112,4%	93,5%
	<i>Trong đó : Lương nhân viên</i>	<i>5.892.249.863</i>	<i>6.165.269.964</i>	<i>6.151.900.000</i>	<i>104,6%</i>	<i>100,2%</i>
<b>III</b>	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>7.061.697.335</b>	<b>10.524.801.295</b>	<b>6.891.548.920</b>	<b>149,0%</b>	<b>152,7%</b>
1	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.163.000.483	10.520.801.295	6.891.548.920	146,9%	152,7%
2	Lợi nhuận khác	(101.303.148)	4.000.000	-	- 3,9%	
<b>IV</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<b>1.684.726.509</b>	<b>1.363.852.181</b>	<b>1.378.309.784</b>	<b>81,0%</b>	<b>99,0%</b>
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>5.376.970.826</b>	<b>9.160.949.114</b>	<b>5.513.239.136</b>	<b>170,4%</b>	<b>166,2%</b>

- Doanh thu năm 2020 tăng 4,1 tỷ đồng hơn 24,1% so với năm 2019, doanh thu tăng là do trong năm 2020 LVS đẩy mạnh hoạt động tự doanh chứng khoán, và tư vấn tài chính.
- Tổng chi phí hoạt động của công ty tăng 834 triệu đồng tương đương 7,5% so với năm 2019 chủ yếu từ việc thu hồi khoản Nợ khó đòi năm 2020 giảm hơn 500 triệu so với năm 2019.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm 2020 được giảm 30% theo Nghị định 114/2020/NĐCP, nên chi phí thuế TNDN năm 2020 giảm 19% so với năm 2019 mặc dù lợi nhuận tăng.
- Tổng doanh thu (doanh thu hoạt động và doanh thu tài chính) tăng 4,1 tỷ trong khi tổng chi phí tăng không đáng kể, đồng thời thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm 2020 được giảm. Đây là những nguyên nhân chính khiến Lợi nhuận sau thuế năm 2020 tăng 70,3% so với năm 2019.



a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm, Công ty bán chứng khoán tự doanh với kết quả như sau:

STT	Loại chứng khoán đầu tư	Số lượng	Tổng giá trị bán	Giá vốn bình quân gia quyền tính đến cuối ngày giao dịch	Lãi, (lỗ) bán chứng khoán kỳ này
I	Lãi bán	3.000.000	38.227.762.500	34.611.413.000	3.616.349.500
1	Cổ phiếu niêm yết	3.000.000	38.227.762.500	34.611.413.000	3.616.349.500

Giá trị các khoản đầu tư lớn đến ngày 31/12/2020:

Tài sản	Giá gốc	Giá trị hợp lý
<b>1. Ngắn hạn</b>	<b>32.500.000.000</b>	<b>32.500.000.000</b>
Cổ phiếu chưa niêm yết (*)	32.500.000.000	32.500.000.000
- Cotec	32.500.000.000	32.500.000.000
<b>2. Dài hạn</b>	<b>130.477.494.000</b>	<b>168.740.000.000</b>
Cổ phiếu niêm yết	59.597.494.000	97.860.000.000
- POT	29.746.530.000	42.460.000.000
- DIG	29.850.964.000	55.400.000.000
Cổ phiếu chưa niêm yết (*)	2.880.000.000	2.880.000.000
- Công ty CP Công nghiệp Cao su Coecco	2.880.000.000	2.880.000.000
Trái phiếu	68.000.000.000	68.000.000.000
- Trái phiếu Thượng Thanh 2018	-	-
- Trái phiếu Công ty Cp Kinh doanh Địa ốc Him Lam	34.000.000.000	34.000.000.000
- Trái phiếu Công ty Cp Xây Lắp 6	34.000.000.000	34.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>162.977.494.000</b>	<b>201.240.000.000</b>

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ tăng(+)/giảm(-)
Tổng giá trị tài sản	262.866.532.162	304.199.424.394	16%
Doanh thu	17.422.342.738	21.615.104.188	24%
Thuế và các khoản phải nộp	1.684.726.509	1.363.852.181	-19%
Lợi nhuận trước thuế	7.061.697.335	10.524.801.295	49%
Lợi nhuận sau thuế	5.376.970.826	9.160.949.114	70%



b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
<b>1. Quy mô vốn</b>		
- Vốn điều lệ	250.000.000.000	250.000.000.000
- Tổng tài sản có	262.866.532.162	304.199.424.394
- Tỷ lệ an toàn tài chính	300,86%	299,18%
<b>2. Các chỉ tiêu tài chính</b>		
- Khả năng thanh toán nhanh	25,68 lần	28,17 lần
- Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,02 lần	0,02 lần
- Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,02 lần	0,02 lần
<b>3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
-Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	30,9%	42,4%
-Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	2,1%	3,1%
-Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,0%	3,0%
-Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	40,5%	48,7%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 25.000.000 cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/CP).
- Cổ phần phổ thông: 25.000.000 cổ phần.
- Cổ phần hạn chế: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Đối tượng	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng cộng		
		SL cổ đông	SL cổ phần	Tỷ lệ	SL cổ đông	SL cổ phần	Tỷ lệ	SL cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
<b>I. Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết trở lên</b>										
1	Cá nhân	2	23.625.000	94,5%		-	0,0%	2	23.625.000	94,5%

STT	Đối tượng	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng cộng		
		SL cổ đông	SL cổ phần	Tỷ lệ	SL cổ đông	SL cổ phần	Tỷ lệ	SL cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
2	Tổ chức	1	1.375.000	5,5%		-	0,0%	1	1.375.000	5,5%
<b>Cộng</b>		<b>3</b>	<b>25.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>3</b>	<b>25.000.000</b>	<b>100%</b>
<b>II. Cổ đông sở hữu nhỏ hơn 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết</b>										
1	Cá nhân	-	-	0%	-	-	-	-	-	0%
2	Tổ chức	-	-	0%	-	-	-	-	-	0%
<b>Cộng</b>		<b>-</b>	<b>-</b>	<b>0%</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>0%</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>3</b>	<b>25.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>3</b>	<b>25.000.000</b>	<b>100%</b>

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

STT	Họ và tên	Đầu năm		Cuối năm	
		Số lượng CP/phần vốn góp	Tỷ lệ nắm giữ so với VDL	Số lượng CP/phần vốn góp	Tỷ lệ nắm giữ so với VDL
1	Phan Hữu Tuấn	1.250.000	5,0%		
2	Nguyễn Bá Khoát			1.250.000	5,0%

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

a) Số lượng lao động và mức lương trung bình của người lao động:

Stt	Nội dung	ĐVT	Năm 2020	Năm 2019
<b>1.</b>	<b>Số lao động bình quân</b>		<b>29</b>	<b>28</b>
<b>1.1</b>	<b>Lao động trực tiếp</b>	<b>Người</b>	<b>14</b>	<b>14</b>
<b>1.2</b>	<b>Lao động gián tiếp</b>	<b>Người</b>	<b>15</b>	<b>14</b>
<b>2.</b>	<b>Tiền lương</b>			
<b>2.1</b>	<b>Tiền lương</b>	<b>Đồng</b>	<b>5.220.169.963</b>	<b>4.969.399.862</b>
	<i>Trực tiếp</i>	<i>Đồng</i>	<i>1.295.153.651</i>	<i>1.343.754.848</i>
	<i>Gián tiếp</i>	<i>Đồng</i>	<i>3.925.016.312</i>	<i>3.625.645.014</i>

Stt	Nội dung	ĐVT	Năm 2020	Năm 2019
2.2	Các thu nhập khác	Đồng	945.100.001	922.850.001
	<i>Trực tiếp</i>	Đồng	279.000.000	287.000.000
	<i>Gián tiếp</i>	Đồng	666.100.001	635.850.001
	<b>Tổng thu nhập</b>	<b>Đồng</b>	<b>6.165.269.964</b>	<b>5.892.249.863</b>
2.3	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Đồng	20.550.900	20.459.201
	<i>Trực tiếp</i>	Đồng	13.117.947	13.589.624
	<i>Gián tiếp</i>	Đồng	25.506.202	25.366.042

**b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe an toàn và phúc lợi cho người lao động:**

Hàng năm, công ty đều có chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các Cơ sở khám chữa bệnh uy tín, đồng thời sắp xếp bố trí công việc để người lao động có điều kiện tốt nhất để khám chữa bệnh khi cần thiết.

Đánh giá mức độ nguy hiểm của dịch Covid 19, ngoài việc trang bị khẩu trang, dung dịch sát khuẩn cho nhân viên và khách hàng đến làm việc, công ty còn sắp xếp nhân viên làm việc online vào những khoảng thời gian giãn cách xã hội và xây dựng phương án sắp xếp công việc và nhân sự chủ động đối phó với đại dịch.

**c) Hoạt động đào tạo người lao động:**

Định kỳ, công ty đều tổ chức các buổi đào tạo để nhân viên cập nhật các kiến thức và văn bản mới, phục vụ cho công việc cũng như giải đáp cho khách hàng.

Chế độ hỗ trợ nhân viên chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán được đào tạo tại các Trung tâm đào tạo của UBCK luôn được công ty duy trì trong các năm vừa qua.

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:**

**1. Đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:**

**Đánh giá một số hoạt động chính:**

**⚡ Hoạt động tư vấn:**

Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp vẫn được xem là hoạt động kinh doanh chính của LVS. Đây là nghiệp vụ kinh doanh ít rủi ro cho LVS và mang lại giá trị gia tăng cao. Với đặc thù hoạt động kinh doanh của công ty chứng khoán, LVS hiện đang thực hiện tư vấn các dịch vụ như: Tư vấn quản trị doanh nghiệp, Tư vấn phát hành cổ phiếu ra công chúng, Tư vấn phát hành trái phiếu riêng lẻ, Tư vấn mua bán sáp nhập doanh nghiệp...

Năm 2020, doanh thu hoạt động tư vấn đạt 3,4 tỷ đồng tăng 241,7% so với thực hiện năm 2019, nhưng mới chỉ đạt 73,8% kế hoạch đặt ra.

**⚡ Hoạt động tự doanh:**

Năm 2020, LVS tiếp tục nghiên cứu và tập trung phát triển hoạt động đầu tư bám sát thị trường và tuân thủ đúng như chủ trương đầu tư thận trọng đề ra từ đầu năm (tăng tỷ trọng tiền gửi, trái phiếu, giảm tỷ trọng cổ phiếu). Doanh thu tự doanh đạt 14,4 tỷ đồng đạt 103,3% kế hoạch đề ra và tăng 115,2% so với năm 2019.

#### ✚ **Hoạt động quản lý cổ đông:**

Năm 2020, hoạt động quản lý cổ đông đạt doanh thu 3,43 đồng, đạt 112% so với kế hoạch đặt ra và tăng 7% so với năm 2019. Doanh thu quản lý cổ đông ổn định nhờ duy trì được nguồn khách hàng thân thiết.

#### ✚ **Hoạt động khác:**

LVS tiếp tục từng bước giải quyết các khó khăn phát sinh từ giai đoạn trước, cụ thể:

Cotec Group: Trong năm 2020 LVS đã rất nhiều lần chủ động liên hệ làm việc trực tiếp, gửi công văn cho Cotec Group đề nghị giải trình sai phạm, yêu cầu cung cấp thông tin tài liệu cho cổ đông, thông tin tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, Cotec Group không phản hồi hay trả lời LVS bằng bất kỳ hình thức văn bản nào. Với sự hỗ trợ của Phó chủ tịch HĐQT, LVS đã có được Kết quả kinh doanh năm 2019 của Cotec Group, nhưng phía Cotec không hợp tác, LVS đã đến trực tiếp văn phòng của Cotec Group nhưng Cotec Group đã không còn hoạt động tại địa điểm đã đăng ký trên giấy phép.

LVS đang tiếp tục làm việc và bám sát các nội dung tư vấn của văn phòng luật sư để theo dõi và có biện pháp thích hợp để xử lý cổ phiếu Cotec Group.

- **Các khoản phải thu khó đòi:** còn 2 khoản nợ của công ty Tân Hoàng Thăng và Phương Gia Phú trị giá 407 triệu tồn tại từ nhiều năm trước đến nay vẫn chưa thu hồi được. Công ty vẫn đang tiếp tục thực hiện các thủ tục pháp luật để xử lý dứt điểm các khoản công nợ trên.

#### ✚ **Cập nhật bổ sung quy trình nghiệp vụ:**

Trong năm, nhiều quy trình nghiệp vụ của các Phòng/Ban liên quan đã được Ban điều hành tổ chức thực hiện sửa đổi, bổ sung để phù hợp với sự thay đổi các quy định pháp luật và phù hợp hơn với cơ cấu tổ chức mới, điều chỉnh các bất cập phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện trên thực tế.

#### ✚ **Quản trị điều hành:**

Thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Công ty, có những chỉ đạo kịp thời để đưa ra các giải pháp thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty. Điều hành linh hoạt, đưa ra các quyết định đầu tư hiệu quả giúp hoạt động kinh doanh của Công ty gắn sát với kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông yêu cầu, đảm bảo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho cán bộ nhân viên.

Hoàn chỉnh hệ thống quản trị nội bộ, kiểm soát rủi ro trong hoạt động kinh doanh. Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tình hình tài chính an toàn, tuân thủ các quy định của UBCKNN và pháp luật. Công

tác quản lý điều hành, luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

**Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại như sau:**

Năm 2020, với sự hỗ trợ tích cực từ Hội đồng quản trị, Ban giám đốc LVS cũng toàn thể cán bộ nhân viên đã cố gắng nỗ lực trong các công việc được giao.

Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Nhân sự tại các công ty chứng khoán luôn có sự luân chuyển lớn, lương là yếu tố quan trọng trong việc thu hút nhân viên. Hiện tại, các công ty chứng khoán đều áp dụng lương trên 2 phần: lương cơ bản và lương kinh doanh, mà hầu hết là dựa vào lương kinh doanh. Trong khi LVS không có cơ chế lương dựa theo kết quả hoạt động kinh doanh nên hoàn toàn không thể thu hút được nhân sự có chất lượng. LVS đã tuyển nhân sự tự doanh, tư vấn, pháp chế rất nhiều nhưng không đáp ứng được do mức lương thấp so với các công ty khác và cơ chế lương cố định
- Vẫn còn phải tiếp tục thu hồi nợ 2 vụ việc Cotec Group và TBX, cụ thể:
  - + Đối với vụ việc Cotec Group: tiếp tục theo dõi vụ việc, báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh nhằm bảo vệ quyền lợi cho LVS.
  - + Đối với vụ việc TBX: do không thể thu hồi và giải quyết ngay số cổ phiếu này vì LVS chưa kết nối lại 2 Sở Giao dịch chứng khoán, LVS hiện vẫn đang thu hồi nợ dần 10 triệu đồng mỗi tháng.

**2. Tình hình tài chính**

**- Tình hình tài sản**

*ĐVT: đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2020	01/01/2020
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>133.560.691.603</b>	<b>161.318.731.280</b>
<b>I. Tài sản tài chính</b>	<b>131.539.343.062</b>	<b>159.057.130.203</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	66.829.053.809	44.137.548.001
1.1. Tiền	2.829.053.809	1.347.548.001
1.2. Các khoản tương đương tiền	64.000.000.000	42.790.000.000
2. Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	145.000.000	107.500.000
3. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	30.000.000.000	75.000.000.000
4. Các khoản cho vay		
5. Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	32.500.000.000	32.500.000.000
6. Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp		
7. Các khoản phải thu	5.212.471.502	10.459.619.447

7.1. Phải thu bán các tài sản tài chính	0	0
7.2. Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	5.212.471.502	10.459.619.447
7.2.1. Phải thu cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận	3.944.819.444	3.944.819.444
7.2.2. Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	1.267.652.058	6.514.800.003
8. Trả trước cho người bán	159.500.000	159.500.000
9. Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	407.225.000	407.225.000
10. Các khoản phải thu khác	6.385.145.272	6.500.430.276
11. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu (*)	-10.099.052.521	-10.214.692.521
<b>II. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>2.021.348.541</b>	<b>2.261.601.077</b>
1. Tạm ứng	1.987.476.676	1.987.476.676
2. Vật tư văn phòng, công cụ, dụng cụ		
3. Chi phí trả trước ngắn hạn	15.671.865	184.513.315
4. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	18.200.000	18.200.000
5. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		
6. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	0	71.411.086
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>170.638.732.791</b>	<b>101.547.800.882</b>
<b>I. Tài sản tài chính dài hạn</b>	<b>168.740.000.000</b>	<b>100.873.946.474</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn		
2. Các khoản đầu tư	168.740.000.000	100.873.946.474
2.1. Đầu tư dài hạn khác	168.740.000.000	100.873.946.474
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>1.345.202.235</b>	<b>199.561.108</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	1221574460	0
- Nguyên giá	7.558.860.090	6.189.260.090
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-6.337.285.630	-6.189.260.090
2. Tài sản cố định vô hình	123.627.775	199.561.108
- Nguyên giá	15.382.690.564	15.382.690.564
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-15.259.062.789	-15.183.129.456
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>553.530.556</b>	<b>474.293.300</b>
1. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	0	16.553.790
2. Chi phí trả trước dài hạn	124.614.464	28.801.418
3. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại		
4. Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	428.916.092	428.938.092
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>304.199.424.394</b>	<b>262.866.532.162</b>

- **Tình hình nợ phải trả:**

*ĐVT: đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/20</b>	<b>01/01/20</b>
<b>I. Nợ phải trả ngắn hạn</b>	<b>4.740.446.255</b>	<b>6.281.497.721</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	1.531.936	1.531.936
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	400.000.000	730.000.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	85.960.690	1.032.706.388
4. Phải trả người lao động	872.030.262	849.780.262
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	163.158.936	185.867.551
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	516.429.223	623.570.792
7. Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	2.423.172.220	2.677.332.220
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	278.162.988	180.708.572
<b>II. Nợ phải trả dài hạn</b>	<b>42.975.976</b>	<b>42.975.976</b>
1. Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	42.975.976	42.975.976
<b>TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>4.783.422.231</b>	<b>6.324.473.697</b>

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Hiện tại Công ty vẫn tiếp tục sắp xếp tổ chức theo hướng tinh gọn, tập trung vào đầu tư tự doanh và quản lý cổ đông, đồng thời tiếp tục đào tạo nhân sự nhằm nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh và chuẩn bị cho các nghiệp vụ UBCKNN sẽ mở rộng trong thời gian tới.
- 04 Hội đồng chuyên môn giúp việc cho Hội đồng quản trị, hỗ trợ, theo sát và quản lý Ban điều hành thực hiện đúng các quy định, quy chế.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Năm 2021, LVS đặt kế hoạch tăng trưởng lợi nhuận sau thuế tăng 20% so với thực hiện năm 2020, và trọng tâm của hoạt động kinh doanh là đẩy mạnh hoạt động tự doanh cổ phiếu và tư vấn tài chính. Ban điều hành đưa ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

- Chỉ đạo các Bộ phận nghiệp vụ bám sát theo dõi hồ sơ cấp phép nghiệp vụ tại UBCKNN.
- Trong trường hợp hồ sơ cấp phép không được UBCKNN chấp thuận thì sẽ báo cáo Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông để có phương án giải quyết.
- Trong trường hợp hồ sơ cấp phép nghiệp vụ bảo lãnh phát hành được chấp thuận:

- + Tăng cường tìm kiếm các Hợp đồng tư vấn tái cơ cấu, tư vấn tài chính, tư vấn tăng vốn, tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp cho các tổ chức để nâng cao doanh thu.
- + Tận dụng lợi thế của công ty chứng khoán, hoạt động lưu ký chứng khoán để kết hợp cùng các doanh nghiệp và ngân hàng đẩy mạnh mảng tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp, lưu ký và thanh toán trái phiếu doanh nghiệp để tạo thêm doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.
- Chủ động lập kế hoạch đầu tư tự doanh phù hợp với xu hướng thị trường, lựa chọn các cổ phiếu có các yếu tố cơ bản và dòng tiền tốt để tăng hiệu quả đầu tư tự doanh.
- Tăng cường dịch vụ làm trung gian hỗ trợ tìm kiếm nguồn tài chính, đầu tư cho các doanh nghiệp.
- Khai thác, tận dụng mọi nguồn tiền hiện có để tăng tính hiệu quả, linh hoạt trong ngắn hạn cũng như dài hạn.
- Kiện toàn bộ máy nhân sự, đào tạo nhân sự, nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên, tuyển dụng thêm nhân sự đảm bảo thực hiện tốt các công việc đã được giao.

#### **5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

- “Khoản đầu tư cổ phiếu “Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng và Vật liệu Xây dựng” (Cotec Group) trị giá 32.500.000.000 đồng và cổ phiếu “Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Coecco” (Coecco) trị giá 2.880.000.000 đồng. Hiện LVS đang ghi nhận là tài sản tài chính sẵn sàng để bán trên Báo cáo tình hình tài chính và chưa được đánh giá lại do không có giá tham chiếu đáng tin cậy tại thời điểm đầu năm và cuối năm.
- Khoản đầu tư cổ phiếu “Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng và Vật liệu Xây dựng” (Cotec Group):
  - + Khoản đầu tư cổ phiếu Cotec Group có liên quan đến vụ kiện ông Hoàng Xuân Quyến (nguyên Tổng Giám đốc Công ty) về việc ông Quyến đã vượt thẩm quyền khi ký kết các hợp đồng hợp tác kinh doanh chuyển nhượng 3.000.000 cổ phiếu Cotec Group với giá trị chuyển nhượng là 32.500.000.000 đồng.
  - + Ngày 12/02/2015, Tòa án Nhân dân Thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án và đã ra Bản án số 69/2015/HSST cùng ngày.
  - + Ngày 03/10/2016, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án và đã ra bản án số 573/2016/HSPT với nội dung: Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 69/2015/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.
  - + Từ ngày 10/01/2019 đến nay, LVS đã nhiều lần gửi công văn cho Cơ quan cảnh sát điều tra thuộc Công an TP.Hà Nội để hỏi tình trạng điều tra và cập nhật về thông tin vụ án, nhưng đến nay vẫn chưa nhận được văn bản phản hồi chính thức.



Do đó Công ty vẫn đang ghi nhận đây là khoản tài sản tài chính sẵn sàng để bán trên Báo cáo tình hình tài chính và chưa ghi nhận các ảnh hưởng về tài chính liên quan đến khoản đầu tư này vào báo cáo tài chính.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

- Năm 2020, đại dịch Covid – 19 đẩy toàn thế giới đứng trước nhiều thách thức, ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi phương diện của đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt là sức khỏe tài chính toàn cầu (đứt gãy chuỗi cung ứng, suy giảm giao thương, hàng loạt lao động mất việc làm...). Những tác động có tính chất dây chuyền phát sinh từ dịch bệnh thể hiện rõ nét khi tăng trưởng GDP toàn cầu suy giảm trên 4% - mức suy giảm trầm trọng nhất kể từ sau Đại khủng hoảng 1929 – 1933. Trong bối cảnh đó, nhờ sự chủ động và nỗ lực ứng phó với dịch bệnh, Việt Nam đã thành công đưa nền kinh tế tăng trưởng dương, đạt 2,91%, nằm trong các quốc gia có mức tăng trưởng cao nhất thế giới; đồng thời duy trì và kiểm soát các chỉ số vĩ mô ở mức ổn định.
- Đại dịch Covid – 19 cũng là chất xúc tác thu hút dòng tiền từ các kênh đầu tư truyền thống, bị gián đoạn trong bối cảnh khủng hoảng toàn cầu vào thị trường chứng khoán. Chính vì vậy, bất chấp bối cảnh tiêu cực, thị trường chứng khoán Việt Nam có một năm thăng hoa với thanh khoản cao kỷ lục, lượng tài khoản mở mới đột biến, cùng với đó, kết quả kinh doanh của nhiều công ty chứng khoán khởi sắc đẩy thị giá lên tầm cao mới.
- Theo sát diễn biến của thị trường, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) LVS đã sát sao chỉ đạo Ban điều hành chủ động nắm bắt cơ hội nhưng vẫn thận trọng ưu tiên bảo tồn vốn trong mảng đầu tư tự doanh. Theo đó, LVS đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra trong năm 2020, lợi nhuận sau thuế ghi nhận được là 9,16 tỷ đồng vượt kế hoạch 5,13 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ hoàn thành kế hoạch là 166,2%, đồng thời, tăng 70% so với kết quả thực hiện được trong năm 2019.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:**

- HĐQT đã thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban TGD. Ban TGD thường xuyên chủ động báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. Từ đó HĐQT đã có những chỉ đạo kịp thời để đưa ra các giải pháp thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Năm 2020, ảnh hưởng của Covid -19 gây tác động cho thị trường chứng khoán và hoạt động thường ngày của công ty cũng như của Khách hàng, Ban TGD đã chủ động báo cáo, đưa ra các biện pháp dự phòng để tránh ảnh hưởng đến hoạt động của công ty. Đồng thời, mở rộng thêm hoạt động tìm kiếm khách hàng mới, điều chỉnh kế hoạch đầu tư nhằm ứng phó với diễn biến bất lợi của thị trường chứng khoán giúp hoạt động kinh doanh toàn Công ty có lãi.
- Công tác quản lý điều hành, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT. Đầu năm 2021, một loạt các văn bản pháp luật mới sẽ có hiệu lực ảnh hưởng

trực tiếp đến hoạt động của Công ty như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định hướng dẫn Luật chứng khoán, Thông tư hướng dẫn thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán ra đời. Ban TGD đã chỉ đạo kịp thời các Bộ phận chuyên môn liên quan cập nhật văn bản pháp luật, các quy trình, quy chế của LVS để tuân thủ quy định mới của Pháp luật.

- Trên cơ sở các quy định của Pháp luật và của Công ty, Bộ máy điều hành Công ty luôn thể hiện tinh thần nỗ lực cố gắng, phối hợp tham mưu kịp thời, có hiệu quả cho HĐQT trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, giúp hoạt động kinh doanh của Công ty tăng trưởng tốt, lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra, là tiền đề tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho cán bộ nhân viên.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị đánh giá LVS vẫn đang gặp nhiều khó khăn như: Nguồn vốn còn hạn chế so với các công ty chứng khoán khác; cơ chế lương thưởng chưa phù hợp với thị trường nên chưa huy động được các nhân sự chất lượng; thị trường chứng khoán vẫn có nhiều biến động và rủi ro. Do đó, HĐQT xác định phương hướng hoạt động năm 2021 của Công ty như sau:

- Giám sát, đôn đốc Ban điều hành về việc xin cấp phép bổ sung nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành chứng khoán. Cùng với Ban điều hành đưa ra các giải pháp nếu nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành vẫn chưa đủ điều kiện được cấp phép.
- Điều chỉnh lại mức lương theo vị trí tương đương thị trường các công ty chứng khoán; thưởng cho Ban điều hành và cán bộ nhân viên phần lợi nhuận vượt mức kế hoạch được giao.
- Chỉ đạo Ban TGD: tiếp tục tìm kiếm các Hợp đồng tư vấn tài chính doanh nghiệp với các khách hàng, đem lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty; tăng cường hoạt động tư vấn doanh chứng khoán đầu tư, chấp nhận mức độ rủi ro.
- HĐQT sẽ tích cực giới thiệu, tìm kiếm các đối tác, khách hàng, Hợp đồng tư vấn cho Công ty.
- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu năm 2021 do ĐHCĐ giao.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tình hình tài chính an toàn, tuân thủ các quy định của UBCKNN và pháp luật.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ và các quy định khác của Công ty.

## **V. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

#### **a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

- Bà Nguyễn Thị Bích Hồng - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Văn Thanh - Phó Chủ tịch HĐQT;

- Ông Nguyễn Văn Huynh - Thành viên HĐQT;
- Ông Dương Công Vịnh - Thành viên HĐQT độc lập.

**b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

TT	Cơ cấu thành viên	Chức vụ
<b>I</b>	<b>Hội đồng chiến lược</b>	
1	Nguyễn Thị Bích Hồng	Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Văn Thanh	P. Chủ tịch Hội đồng
3	Huỳnh Văn Phát	Thành viên
<b>II</b>	<b>Hội đồng kinh doanh</b>	
1	Nguyễn Văn Huynh	Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Văn Thanh	P. Chủ tịch Hội đồng
3	Nguyễn Thị Bích Hồng	Thành viên
<b>III</b>	<b>Hội đồng công nghệ</b>	
1	Dương Công Vịnh	Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Thị Bích Hồng	P. Chủ tịch Hội đồng
3	Huỳnh Văn Phát	Thành viên
<b>IV</b>	<b>Hội đồng đối ngoại</b>	
1	Nguyễn Văn Thanh	Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Thị Bích Hồng	P. Chủ tịch Hội đồng
3	Huỳnh Văn Phát	Thành viên

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Tháng	Trích yếu nội dung
1	01/2020/NQ-HĐQT	14	02	Thông qua kế hoạch đầu tư tổng thể của LVS
2	02/2020/NQ-HĐQT	11	02	Thông qua việc mua xe ô tô Toyota Fortuner 7 chỗ
3	03/2020/NQ-HĐQT	12	3	Thông qua việc chuyển địa điểm văn phòng LVS Chi nhánh Hà Nội
4	04/2020/NQ-HĐQT	16	4	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
5	04a/2020/NQ-HĐQT	17	4	Thông qua (07) tờ trình của HĐQT và tài liệu họp tại ĐHCĐ thường niên năm 2020
6	05/2020/NQ-HĐQT	23	4	Thông qua việc chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên HĐQT độc lập của ông Lâm Việt Sơn. Đề cử ông Dương Công Vịnh làm ứng cử viên bầu bổ sung vào HĐQT độc lập.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Tháng	Trích yếu nội dung
7	06/2020/NQ-HĐQT	13	5	Thông qua việc phân công nhiệm vụ cho thành viên HĐQT độc lập và thực hiện việc chia cổ tức năm 2019
8	07/2020/NQ-HĐQT	25	5	Cho ý kiến biểu quyết một số nội dung chính tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty CP thiết bị Bưu điện "POT"
9	08/2020/NQ-HĐQT	04	6	Thông qua việc đầu tư 02 trái phiếu: HLL và XL6, thời hạn đầu tư mỗi trái phiếu 02 năm.
10	09/2020/NQ-HĐQT	13	7	Thông qua việc tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2020
11	10/2020/NQ-HĐQT	20	7	Điều chỉnh lương cho cán bộ quản lý tại LVS
12	11/2020/NQ-HĐQT	28	7	Chấp thuận chuyển địa điểm Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Liên Việt
13	12/2020/NQ-HĐQT	14	8	Đồng ý cho LVS thực hiện đầu tư 02 cổ phiếu MWG và FPT.
14	13/2020/NQ-HĐQT	07	9	Đồng ý cho LVS thực hiện đầu tư vào cổ phiếu của Công ty CP Đầu tư phát triển Xây dựng (DIG)
15	41/2020/BC/LVS	03	11	Báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán
16	14/2020/NQ-HĐQT	30	12	Đồng ý cho LVS thực hiện kế hoạch tự doanh năm 2021.

## 2. Ban Kiểm soát:

### a) Ban Kiểm soát (BKS):

- Bà Lê Phương Thanh - Trưởng ban
- Bà Trần Thị Hồng - Thành viên
- Ông Trần Trung - Thành viên

### b) Hoạt động của Ban kiểm soát :

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số buổi làm việc của Ban lãnh đạo định kỳ hằng quý/tháng. Ban kiểm soát đã theo dõi và xem xét mọi số liệu báo cáo tổng kết kinh doanh do Ban Tổng Giám đốc chuẩn bị, giám sát các hoạt động Công ty đảm bảo hoạt động đúng pháp luật, minh bạch và hiệu quả. Đồng thời, Ban kiểm soát cũng theo dõi ý kiến của cổ đông và các thành viên Hội đồng quản trị để có những góp ý thiết thực với hoạt động của Công ty.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát :

### a) Thù lao và các khoản lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban Tổng Giám đốc năm 2020:

<b>Đối tượng</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Nội dung khoản lợi ích</b>	<b>Giá trị (Đồng)</b>
Nguyễn Thị Bích Hồng	Chủ tịch Hội đồng	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Lương và các khoản phụ cấp	1.584.000.000
Nguyễn Văn Thanh	P. Chủ tịch Hội đồng	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị	120.000.000
Nguyễn Văn Huynh	Thành viên HĐQT	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị	60.000.000
Lâm Việt Sơn	Thành viên HĐQT	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị	20.000.000
Dương Công Vịnh	Thành viên HĐQT	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị	40.000.000
Lê Phương Thanh	Trưởng Ban kiểm soát	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	60.000.000
Trần Thị Hồng	Thành viên Ban kiểm soát	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	36.000.000
Trần Trung	Thành viên Ban kiểm soát	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	36.000.000
Huỳnh Văn Phát	Tổng giám đốc	Lương, BHYT và các khoản phụ cấp	931.660.000
Trần Lan Hương	Kế toán trưởng	Lương, BHYT và các khoản phụ cấp	452.618.696
<b>Cộng:</b>			<b>3.340.278.696</b>

b) **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có**

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**

<b>Đối tượng</b>	<b>Mối quan hệ</b>	<b>Giao dịch</b>	<b>Giá trị (VND)</b>
Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Cổ đông	Lãi tiền gửi có kỳ hạn	4.973.000.009
		Phí quản lý cổ đông	3.500.000.000
		Tư vấn tài chính	800.000.000
Nguyễn Thị Bích Hồng	Cổ đông đồng thời là Chủ tịch HĐQT	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, lương, BHYT và các khoản phụ cấp	1.584.000.000

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### **Vấn đề cần nhấn mạnh**

Theo thuyết minh số A.5.3.4 trang 35, 36, 37 thì khoản đầu tư cổ phiếu “Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng và Vật liệu Xây dựng” (Cotec Group) trị giá 32.500.000.000 đồng và cổ phiếu

“Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Coecco” (Coecco) trị giá 2.880.000.000 đồng. Các khoản đầu tư này đang được ghi nhận là tài sản tài chính sẵn sàng để bán trên Báo cáo tình hình tài chính và chưa được đánh giá lại do không có giá tham chiếu đáng tin cậy tại thời điểm đầu năm và cuối năm.

Như tại thuyết minh số C.5.6 trang 53, 54 thì khoản đầu tư cổ phiếu “Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng và Vật liệu Xây dựng” (Cotec Group). Cổ phiếu Cotec Group có liên quan đến vụ kiện ông Hoàng Xuân Quyền (nguyên Tổng Giám đốc Công ty) về việc ông Quyền đã vượt thẩm quyền khi ký kết các hợp đồng hợp tác kinh doanh chuyển nhượng 3.000.000 cổ phiếu Cotec Group với giá trị chuyển nhượng là 32.500.000.000 đồng. Theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tại bản án số 69/2015/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2015 với nội dung: “Buộc ông Hoàng Xuân Quyền bồi thường số tiền 4.992.094.591 đồng cho Công ty (đây là phần thiệt hại vật chất được tính bằng tổng tiền lãi phải trả cho khoản tiền Công ty vay để thực hiện 3 hợp đồng nêu trên), được trừ 2.336.000.000 đồng đã nộp khắc phục, và buộc ông Nguyễn Hoàng Bách (người liên đới trong vụ án) chuyển trả cho Công ty số tiền 2.499.450.000 đồng. Số tiền 32.500.000.000 đồng Công ty đã bỏ ra để mua 3.000.000 cổ phiếu Cotec Group xem như là khoản đầu tư gốc của Công ty”. Công ty đã làm đơn kháng cáo số 18/2015/CV-LVS ngày 24 tháng 02 năm 2015 gửi tòa án nhân dân thành phố Hà Nội kháng cáo về giá trị bồi thường của ông Quyền. Ngày 03 tháng 10 năm 2016, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án và đã ra bản án số 573/2016/HSPT với nội dung: Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 69/2015/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung. Đến thời điểm lập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 vụ án vẫn chưa được xét xử lại.

**Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo đính kèm**

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật  
của Công ty**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Nguyễn Thị Bích Hồng*